

Tây Ninh, ngày tháng 11 năm 2018

QUY CHẾ

Xét thi đua, khen thưởng của Sở Tài chính

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /11/2018 của
Giám đốc Sở Tài chính)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

a. Đối tượng áp dụng

- Công chức và người lao động hiện đang công tác tại Sở Tài chính.
- Tập thể các phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính.

b. Phạm vi áp dụng

- Xét công nhận các danh hiệu thi đua và khen tặng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Tài chính.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền khen tặng các danh hiệu thi đua theo quy định của pháp luật, gồm: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Cờ thi đua,...và các hình thức khen thưởng khác thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng

- Xét thi đua, khen thưởng phải chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời và phải căn cứ vào kết quả thực hiện hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để xem xét khen thưởng đúng thành tích, đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng, không tặng thưởng nhiều hình thức cho 01 thành tích đạt được.

- Phải có đăng ký thi đua, khen thưởng theo quy định và phân đấu, nỗ lực nhằm đạt được những tiêu chí đã đăng ký.

- Không công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng đối với các trường hợp sau:

+ Tập thể, Trưởng phòng (hoặc tương đương) và cá nhân là người được giao trách nhiệm phụ trách công nghệ thông tin khi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đơn vị bị cơ quan chuyên môn đánh giá xếp loại từ mức trung bình trở xuống.

+ Trưởng phòng (hoặc tương đương) và cá nhân là người được giao trách nhiệm phụ trách công tác cải cách hành chính của đơn vị khi kết quả xếp hạng Chỉ số Cải cách hành chính bị đánh giá thực hiện từ mức trung bình trở xuống.

+ Tập thể, Trưởng phòng (hoặc tương đương) và cá nhân được giao nhiệm vụ phụ trách công tác dân vận của cơ quan khi có kết quả đánh giá công tác Dân vận Chính quyền từ mức hoàn thành trở xuống.

+ Tập thể, Trưởng phòng (hoặc tương đương) thực hiện việc triển khai vận hành và sử dụng hệ thống phần mềm thông tin kinh tế - xã hội bị cơ quan chuyên môn đánh giá mức trung bình trở xuống.

+ Không xét khen thưởng đột xuất cho những tập thể, cá nhân thực hiện công việc được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch đã định trước.

+ Trong năm, cùng một nội dung công tác mà đề Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản nhắc nhở đến lần thứ 3 thì không xét thi đua, khen thưởng cho tập thể và Trưởng phòng (hoặc tương đương) được giao thực hiện nhiệm vụ.

3. Danh hiệu và hình thức xét thi đua, khen thưởng

3.1. Danh hiệu xét thi đua

a. Danh hiệu tập thể

- Tập thể lao động xuất sắc.
- Tập thể lao động tiên tiến.

b. Danh hiệu cá nhân

- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Lao động tiên tiến.

3.2. Hình thức xét khen thưởng

Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Tài chính đề xuất khen thưởng cho tập thể và cá nhân đạt thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao trên cơ sở đề nghị của tập thể phòng và kết quả phần đầu trong năm, gồm các hình thức khen thưởng sau:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Bằng khen của Bộ Tài chính.
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.
- Giấy khen của Giám đốc Sở Tài chính.

II. NỘI DUNG XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Điều kiện được xét thi đua

a. Cá nhân

- Được tập thể phòng góp ý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Đối với các trường hợp:

- + Công chức chuyên công tác: Nếu công chức, người lao động chuyển công tác đến Sở Tài chính và có thời gian công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên thì lấy ý kiến đánh giá của đơn vị cũ để làm cơ sở xét thi đua, khen thưởng tại Sở Tài chính.

- + Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- + Công chức được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- + Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới được tuyển dụng, có thời gian công tác dưới 10 tháng hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b. Tập thể (các phòng và tương đương thuộc Sở, gọi tắt là phòng)

Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, hoàn thành chương trình công tác, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền,...

2. Quy định về hình thức, số lượng cá nhân, tập thể được khen tặng

2.1. Đối với cá nhân

a. Đối với cá nhân tiêu biểu được cấp có thẩm quyền khen tặng

- * Các hình thức khen tặng gồm:

- Thủ tướng Chính phủ: Tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Tài chính: Tặng bằng khen của Bộ Tài chính.

- UBND tỉnh khen tặng gồm: Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

- * Quy định về số lượng:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ Tài chính, Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: Không giới hạn số lượng công chức, người lao động được khen tặng.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Số lượng được xác định theo tỷ lệ xét, đề nghị công nhận cụ thể như sau:

- + Trường hợp Sở Tài chính được bình chọn dẫn đầu khối thi đua do tỉnh tổ chức: Được xét, đề nghị không quá 15% tổng số công chức, người lao động của cơ quan.

+ Trường hợp Sở Tài chính được bình chọn xếp hạng nhì, ba trong khối thi đua do tỉnh tổ chức: Được xét, đề nghị không quá 10% tổng số công chức, người lao động của cơ quan.

+ Trường hợp Sở Tài chính không được bình chọn xếp hạng nhất, nhì, ba toàn khối: Được xét, đề nghị không quá 05% tổng số công chức, người lao động của cơ quan.

b. Đối với cá nhân thuộc thẩm quyền của Giám đốc khen tặng

* Các hình thức khen tặng gồm:

- Chiến sĩ thi đua cơ sở

- Lao động tiên tiến

* Quy định về số lượng:

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: Không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Lao động tiên tiến: Không giới hạn công chức, người lao động được khen tặng.

2.2. Đối với danh hiệu tập thể (phòng thuộc Sở)

a. Đối với tập thể tiêu biểu được cấp có thẩm quyền khen tặng

* Hình thức khen tặng gồm:

- Bộ Tài chính: Tặng bằng khen của Bộ Tài chính.

- UBND tỉnh khen tặng gồm: Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

* Quy định về số lượng:

- Bộ Tài chính khen tặng: không giới hạn số lượng tập thể được khen tặng.

- UBND tỉnh khen tặng: Số lượng được xác định theo tỷ lệ xét, đề nghị công nhận cụ thể như sau:

+ Đối với **danh hiệu** Tập thể lao động xuất sắc:

Trường hợp Sở Tài chính được bình chọn dẫn đầu khối thi đua do tỉnh tổ chức: Được đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” không quá 60% số lượng tập thể (phòng) trong cơ quan.

Trường hợp Sở Tài chính được bình chọn xếp hạng nhì, ba trong khối thi đua do tỉnh tổ chức: Được đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” không quá 40% số lượng tập thể (phòng) trong cơ quan.

Trường hợp Sở Tài chính không được bình chọn xếp hạng nhất, nhì, ba toàn khối: Được đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” không quá 20% số lượng tập thể (phòng) trong cơ quan.

+ Đối với **Bằng khen** của UBND tỉnh:

Trường hợp Sở Tài chính được bình chọn dẫn đầu khối thi đua do tỉnh tổ chức: Được xét, đề nghị không quá 30% tổng số tập thể (phòng) trong cơ quan.

Trường hợp Sở Tài chính được bình chọn xếp hạng nhì, ba trong khối thi đua do tỉnh tổ chức: Được xét, đề nghị không quá 20% tổng số tập thể (phòng) trong cơ quan.

Trường hợp Sở Tài chính không được bình chọn xếp hạng nhất, nhì, ba toàn khối: Được xét, đề nghị không quá 10% tổng số tập thể (phòng) trong cơ quan.

b. Đối với tập thể thuộc thẩm quyền của Giám đốc khen tặng

- Hình thức khen tặng: Tập thể lao động tiên tiến.
- Số lượng: Không giới hạn số lượng tập thể được khen tặng.

3. Tiêu chuẩn xét danh hiệu, bằng khen

3.1. Đối với danh hiệu, bằng khen cá nhân

a. Cá nhân được Thủ tướng Chính phủ xét tặng

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

- Đã được tặng bằng khen cấp tỉnh và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b. Cá nhân được Bộ Tài chính xét tặng

Bằng khen của Bộ Tài chính: Được xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động hàng năm.

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

c. Cá nhân được UBND tỉnh xét tặng

Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: Được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh do người đứng đầu tỉnh xem xét, công nhận.

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm.

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc tỉnh.

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

d. Cá nhân được Giám đốc Sở Tài chính xét tặng

- **Lao động tiên tiến:** Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.

- + Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp cùng nhau tiến bộ.

- + Tích cực tham gia các phong trào thi đua.

- + Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

- + Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

- **Chiến sĩ thi đua cơ sở:** Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- + Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- + Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác và được công nhận.

3.2. Đối với danh hiệu, bằng khen tập thể (phòng thuộc Sở)

a. Tập thể được của Bộ Tài chính xét tặng

Bằng khen của Bộ Tài chính: Được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, **thực hiện** tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

b. Tập thể được UBND tỉnh xét tặng

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: UBND tỉnh xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được quy định cụ thể như sau:

Được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm.

- Hoàn thành tốt các nội dung đã đăng ký trong Chương trình công tác hàng năm (đăng ký với UBND tỉnh và chương trình công tác của Sở Tài chính) và các chỉ đạo của cấp có thẩm quyền đạt hiệu quả cao.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, Công đoàn phát động.

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh.

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, **thực hiện** tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

c. Tập thể được Giám đốc Sở Tài chính xét tặng

Tập thể lao động tiên tiến: Được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Hoàn thành tốt các nội dung đã đăng ký trong Chương trình công tác hàng năm (đăng ký với UBND tỉnh và chương trình công tác của Sở Tài chính) và các chỉ đạo của cấp có thẩm quyền đạt hiệu quả.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, Công đoàn phát động.

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Quy định chung về bản điểm xét thi đua, khen thưởng

Các danh hiệu thi đua được xét công nhận mỗi năm một lần vào tháng 12 hàng năm, được tổ chức đồng thời hoặc sau khi có kết quả đánh giá công chức, người lao động thuộc Sở.

- **Danh hiệu "Lao động tiên tiến"**: Công chức, người lao động phải đạt từ 70 điểm đến dưới 85 điểm theo thang điểm quy định tại quy chế này.

- **Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"**: Là Lao động tiên tiến và đạt số điểm từ 85 trở lên; Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác và được công nhận.

Lưu ý: Trường hợp công chức, người lao động được cử đi học: Thời gian thực học trong năm đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng dưới 06 tháng và công chức, người lao động được cử đi học đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt các quy định của các cơ sở đào tạo, thì căn cứ vào thời gian còn lại trong năm công tác tại cơ quan để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao theo các tiêu chí quy định tại Phụ lục số 01.

Bảng điểm xét thi đua, khen thưởng đối với cá nhân: Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm.

5. Quy trình và hồ sơ, thủ tục xét thi đua, khen thưởng

Việc bình xét thi đua, khen thưởng tại cơ quan được tiến hành cùng với việc kiểm điểm, đánh giá công tác năm. Danh hiệu thi đua của cá nhân và tập thể đề xuất phải phù hợp với danh hiệu đã đăng ký từ đầu năm và tiến hành theo các bước, cụ thể như sau:

a. Đối với cá nhân

- Mỗi cá nhân tự nhận xét đánh giá nêu đầy đủ phần ưu điểm, khuyết điểm qua một năm tự chấm điểm theo thang điểm và tự đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phù hợp quy định tại Phụ lục số 01.

- Căn cứ vào kết quả tự đánh giá của cá nhân. Phòng và tương đương tổ chức họp để góp ý, Lãnh đạo phòng xem xét, thống nhất cách đánh giá **và thông qua Hội đồng xét thi đua, khen thưởng Sở đề xuất** cấp có thẩm quyền tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

b. Đối với tập thể

- Trưởng phòng có trách nhiệm lập báo cáo tổng kết công tác, bảng tổng hợp các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính (theo Phụ lục số 02 đính kèm) chấm điểm theo thang điểm quy định tại Phụ lục số 01 và đề xuất danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phù hợp.

- Lãnh đạo phòng chủ trì tổ chức họp phòng, xem xét, thống nhất cách đánh giá và trình Lãnh đạo Sở (thông qua Hội đồng xét thi đua, khen thưởng Sở) xem xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

c. Quy trình xét thi đua, khen thưởng cá nhân và tập thể các phòng thuộc Sở

- Trên cơ sở bản tự nhận xét đánh giá, tự chấm điểm và tự đề xuất danh hiệu, hình thức khen thưởng của từng công chức và người lao động, phòng tổ chức họp để góp ý, xem xét đánh giá xếp loại đối với công chức và người lao động thuộc phòng, lập biên bản họp xét thi đua, khen thưởng của Phòng (có bảng tổng hợp xét thi đua, khen thưởng) và gửi hồ sơ về Thư ký Hội đồng xét thi đua, khen thưởng tổng hợp trước ngày 05/01 của năm kế tiếp.

- Hồ sơ gồm: Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng của phòng (có bảng tổng hợp xét thi đua, khen thưởng), bản báo cáo thành tích (nếu là chiến sĩ thi đua cơ sở) và phiếu tự chấm điểm thi đua, khen thưởng của cá nhân.

Thư ký Hội đồng xét thi đua, khen thưởng tổng hợp, báo cáo kết quả tổng số điểm đạt được của từng cá nhân và đề xuất mức khen thưởng đối với từng cá nhân. Các thành viên Hội đồng xét thi đua, khen thưởng đóng góp ý kiến, Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng kết luận về kết quả xét thi đua, khen thưởng và quyết định các hình thức khen thưởng.

Kết quả khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc sẽ được công bố và trao tặng tại hội nghị cán bộ, công chức hàng năm của cơ quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hội đồng xét thi đua, khen thưởng, Lãnh đạo các phòng thuộc Sở chịu trách nhiệm triển khai Quy chế này đến công chức, người lao động thuộc phòng.

Giao Hội đồng xét thi đua, khen thưởng chủ trì, phối hợp với Văn phòng và các phòng thuộc Sở tổ chức thực hiện tốt Quy chế này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, công chức, người lao động cơ quan kịp thời phản ánh về Hội đồng xét thi đua, khen thưởng Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Giám đốc xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

GIÁM ĐỐC